

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 936/QĐ-BTTTT ngày 07/6/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Công văn số 2561/BTTTT-TTCS ngày 30/6/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 49/2024/NĐ-CP.

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 2483/TTr-STTTT, ngày 18/10/2024, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ nhiệm vụ, nội dung cần tập trung thực hiện tại Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thi hành Nghị định; tập trung các nguồn lực để thực hiện, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương.

- Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu cung cấp, phổ biến kịp thời thông tin thiết yếu đến người dân; phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở.

2. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết, cụ thể của từng nhiệm vụ; phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, đồng bộ và thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thông tin cơ sở

- Nội dung thực hiện: Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở; các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển thông tin cơ sở và các văn bản chỉ đạo về lĩnh vực thông tin cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hải Dương, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Rà soát, xây dựng văn bản để triển khai thực hiện Nghị định số 49/2024/NĐ-CP

2.1. Rà soát văn bản liên quan đến Nghị định số 49/2024/NĐ-CP

Hệ thống hóa, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần rà soát liên quan đến lĩnh vực thông tin cơ sở do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 49/2024/NĐ-CP.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ngành và UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2024.

2.2. Xây dựng văn bản để triển khai thực hiện Nghị định số 49/2024/NĐ-CP

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp huyện, cấp xã.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ngành và UBND cấp huyện.

b) Ban hành Quy chế hoạt động các loại hình thông tin cơ sở của cấp xã

Ban hành Quy chế hoạt động của đài truyền thanh cấp xã phù hợp với đặc điểm sinh hoạt của người dân ở địa phương theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP và Quy chế hoạt động các loại hình thông tin cơ sở khác của cấp xã theo quy định tại khoản 4 Điều 39 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP; Triển khai rà soát, đối chiếu Quy chế hoạt động của cấp xã với Quy chế phối hợp quản lý, vận hành Hệ thống thông tin nguồn tỉnh để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

3.1. Thiết lập hệ thống thông tin nguồn của tỉnh

- Nội dung: Xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin nguồn của tỉnh để cung cấp thông tin cho hệ thống thông tin cơ sở theo cơ chế phân quyền cung cấp thông tin; theo dõi, giám sát được trạng thái hoạt động của các cụm loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảng tin điện tử công cộng, các phương tiện thông tin cơ sở khác được kết nối và đánh giá tình hình hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh; số hóa cơ sở dữ liệu đáp ứng nhu cầu lưu trữ, cung cấp thông tin cho các loại hình thông tin cơ sở; thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở để phục vụ công tác quản lý nhà nước; tổng hợp thông tin phản ánh, ý kiến góp ý, đánh giá của người dân.

Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh đảm bảo kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu đến Hệ thống thông tin nguồn Trung ương; Đảm bảo các yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

3.2. Thiết lập hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông

- Nội dung: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn thông tin theo quy định; Hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông được kết nối Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

3.3. Thiết lập bảng tin điện tử công cộng

a) Đối với cấp huyện

- Nội dung: Xây dựng Bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED, kết nối bằng cáp quang) cho các huyện, thị xã, thành phố để đăng phát thông tin bằng chữ viết, hình ảnh, videoclip, chương trình truyền hình tại các địa điểm công cộng (Không dùng âm thanh để truyền tải thông tin đối với bảng tin công cộng đặt ngoài trời). Bảng tin điện tử công cộng của cấp huyện yêu cầu được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh để nhận nội dung thông tin nguồn từ Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và quản lý, giám sát được hoạt động theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

b) Đối với cấp xã

- Nội dung: Tùy theo điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ công tác thông tin, tuyên truyền trên địa bàn, UBND cấp xã lựa chọn loại bảng tin điện tử phù hợp về kích thước, có thể hiển thị chữ viết hoặc hiển thị cả chữ viết, hình ảnh, đặt trong tòa nhà công sở, nhà văn hóa hoặc đặt ngoài trời và không yêu cầu kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh. Trường hợp cấp xã có điều kiện thiết lập bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn đăng phát thông tin bằng chữ viết, hình ảnh, videoclip, đặt ngoài trời tại các địa điểm công cộng có thể kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.4. Nâng cấp, duy trì hoạt động hệ thống thông tin cơ sở hiện đại

- Nội dung: Thực hiện việc nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa, duy trì hoạt động hệ thống thông tin cơ sở; Bố trí cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, công nghệ và các điều kiện cần thiết khác đảm bảo hoạt động truyền thông đa phương tiện, đa nền tảng trên hệ thống thông tin cơ sở theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị chủ trì:

+ Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì tổ chức thực hiện đối với hoạt động hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

+ UBND cấp huyện: Chủ trì đối với hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn sau khi hết thời gian bảo hành hệ thống.

+ UBND cấp xã: Chủ trì bố trí cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, công nghệ và các điều kiện cần thiết đáp ứng hoạt động và kinh phí duy trì hoạt động thường xuyên của bản tin công cộng, đài truyền thanh cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Hiện đại hóa sản xuất nội dung tuyên truyền

- Nội dung:

+ Tổ chức số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện, cung cấp thông tin phục vụ hoạt động thông tin cơ sở ở địa phương; Hiện đại hóa nội dung tuyên truyền, sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện, đa nền tảng trên hệ thống thông tin cơ sở.

+ Sử dụng các thiết bị kỹ thuật số, các phần mềm phân tích dữ liệu lớn (Big Data) kết hợp với công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) để tổng hợp, phân tích, chọn lọc thông tin, phục vụ sản xuất nội dung, lưu trữ và quản lý nội dung; tối ưu hóa hoạt động sản xuất, nâng cao chất lượng nội dung, tiết kiệm thời gian, giải bài toán thiếu nhân lực làm công tác thông tin cơ sở; Nghiên cứu, lựa chọn sử dụng các nền tảng công nghệ, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện để tuyên truyền.

+ Xây dựng, ban hành và rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế phối hợp quản lý, vận hành Hệ thống thông tin nguồn tỉnh, trong đó quy định chế độ cung cấp thông tin cho hệ thống thông tin nguồn của tỉnh để phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quản lý, vận hành hệ thống thông tin nguồn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả và đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin nguồn tỉnh.

+ Thực hiện cơ chế đặt hàng đối với các cơ quan báo chí, truyền thông Trung ương và địa phương sản xuất nội dung tuyên truyền để cung cấp cho Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh.

+ Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh tiếp nhận thông tin từ hệ thống thông tin nguồn của Trung ương; đồng thời cung cấp, trao đổi, chia sẻ thông tin về Hải Dương lên Hệ thống thông tin nguồn của Trung ương.

+ Sử dụng các nền tảng để tổ chức hoạt động thông tin cơ sở: Thực hiện tuyên truyền trên cổng/trang thông tin điện tử, tin nhắn viễn thông và các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (điện thoại thông minh, máy tính cá nhân, máy tính bảng...) được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn và sử dụng mạng xã hội để tăng cường tương tác với người dân.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Phát triển nhân lực làm công tác thông tin cơ sở

5.1. Kiện toàn về tổ chức làm công tác thông tin cơ sở cấp huyện

Tổ chức rà soát, sắp xếp nhân lực làm việc ở cơ sở truyền thông cấp huyện theo hướng dần chuyển đổi sang thực hiện nhiệm vụ sản xuất nội dung, tập trung sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện, cung cấp cho hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh, đài truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử, bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện truyền thông khác của cấp huyện.

Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

5.2. Tổ chức nhân lực làm công tác thông tin cơ sở cấp xã

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, bố trí công chức văn hóa - xã hội cấp xã kiêm nhiệm hoặc người hoạt động không chuyên trách cấp xã trực

tiếp quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở của xã, phường, thị trấn: đài truyền thanh, trang thông tin điện tử, bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện thông tin cơ sở khác; quan tâm, bảo đảm chế độ, chính sách đối với người làm thông tin cơ sở theo quy định.

Đơn vị chủ trì: UBND cấp xã.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

5.3. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin cơ sở

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ nhân lực tham gia hoạt động thông tin cơ sở ở địa phương, tập trung vào trang bị kiến thức, kỹ năng, thao tác vận hành, sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết nối mạng lưới nhân lực làm việc tại các cơ quan báo chí, truyền thông, các doanh nghiệp công nghệ, sản xuất, lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng thiết bị kỹ thuật phục vụ hoạt động thông tin cơ sở, để hợp tác, tận dụng nguồn nhân lực chất lượng cao hỗ trợ hoạt động thông tin cơ sở.

Đơn vị chủ trì: Các cơ quan báo chí, truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

5.4. Tổ chức đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở

- Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác tuyên truyền miệng, quy mô dân số, đặc điểm của từng thôn, tổ dân phố xây dựng, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở tại địa phương theo đúng đối tượng và đáp ứng những yêu cầu quy định tại Điều 21 của Nghị định số 49/2024/NĐ-CP.

- Chủ tịch UBND cấp xã quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn; Hướng dẫn tuyên truyền viên cơ sở tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, các ứng dụng trên Internet; Cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền đối với đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở để thực hiện nhiệm vụ.

- UBND cấp xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên đối với hoạt động tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn; Căn cứ điều kiện cụ thể, tổ chức biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét biểu dương, khen thưởng đối với những tuyên truyền viên cơ sở có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền miệng, vận động người dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Đơn vị chủ trì: UBND cấp xã.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

6. Tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức hội thi, liên hoan, giải thưởng thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở

- Nội dung: Tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thường xuyên, chuyên đề về lĩnh vực thông tin cơ sở; Tổ chức hội thi, liên hoan, giải thưởng thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở tại địa phương hoặc trong toàn tỉnh như hội thi, liên hoan về truyền thanh cơ sở; hội thi tuyên truyền viên cơ sở theo chủ đề; cuộc thi về bảng tin công cộng...

- Đơn vị chủ trì:

+ Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì triển khai tại cấp tỉnh.

+ UBND cấp huyện: Chủ trì triển khai tại cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Xây dựng kế hoạch thực hiện riêng hằng năm hoặc theo từng chủ đề.

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê hoạt động thông tin cơ sở ở địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động thông tin cơ sở theo chức năng quản lý nhà nước của UBND cấp tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách, trong đó lồng ghép kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động sử dụng và bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

2. Các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền việc triển khai, thực hiện Kế hoạch; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, định hướng hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện.

3. Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai theo chức năng, nhiệm vụ đảm bảo thiết thực, hiệu quả; Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực quản lý để xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh phục vụ công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện, thị xã, thành phố rà soát vị trí xây dựng Bảng tin điện tử công cộng dự kiến xây dựng phù hợp với quy định về quảng cáo ngoài trời và tuyên truyền cổ động trực quan.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu UBND tỉnh bố trí các nguồn đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công.

6. Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các nội dung liên quan đến lĩnh vực thông tin cơ sở trong các Chương trình Mục tiêu quốc gia; Tham mưu phân bổ kinh phí từ nguồn vốn Trung ương giao cho địa phương (nếu có) và tham mưu đề xuất bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, ban hành kế hoạch và chủ động bố trí kinh phí thực hiện phù hợp với tình hình của địa phương; Chủ động triển khai, tổ chức thực hiện các công việc được giao tại Kế hoạch này, bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ; Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã theo quy định.

9. Các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 49/2024/NĐ-CP, kết quả hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh và các nội dung khác có liên quan.

Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này cho phù hợp, thiết thực, hiệu quả và báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Cục TTCS - Bộ TT&TT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Các cơ quan báo chí, truyền thông thuộc tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Nam (01b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng